

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN
TRƯỜNG MẦM NON MINH ĐỨC**

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NHÀ TRẺ B

CHỦ ĐỀ: “ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (06/10/2025 ĐẾN 30/10/2025)

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - NHÁNH 1: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ
- NHÁNH 2: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ**

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Ngọc Yến – Đỗ Thị Hằng

Năm học: 2025-2026

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm	Phạm vi hoạt động	CHỦ ĐỀ: "Đồ dùng"				Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 2	
						Đồ dùng của bé	Đồ dùng của bé	Đồ chơi của bé	Đồ chơi của bé	
2	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp	Bài tập với bóng	Sân chơi	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	
12	Biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng (3m)	Bò có mang vật trên lưng	Lớp học	Lớp học		HĐH+HĐNT			
25	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bê vật trên tay	Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	Lớp học	Lớp học	HĐH+HĐNT				
27	Giữ được thăng bằng cơ thể khi bật qua vạch kẻ và chân không giẫm vào vạch	Bật qua vạch kẻ	Bật qua vạch kẻ	Lớp học	Lớp học			HĐH+HĐNT		
39	Biết chơi một số trò chơi vận động dân gian	Trò chơi dân gian, trò chơi vận động	Trò chơi vận động dân gian theo chủ đề đồ chơi: Tập tầm vông	Lớp học	Lớp học	HĐNT	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
49	Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay để vo	Vo	Vo giấy làm quả bóng	Lớp học	Lớp học				HĐH+HĐG	
77	Bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô theo ý thích	Cầm bút tô	Tập cầm bút tô màu	Lớp học	Lớp học	HĐG+HĐC	HĐG+HĐC	HĐG+HĐC	HĐG+HĐC	
80	Trẻ biết lật mở, xem sách bìa cứng	Dạy trẻ lật mở trang sách, xem sách bìa cứng	Làm quen với sách bìa cứng	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

84	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	Làm quen với các loại thức ăn khác nhau	Lớp học	Lớp học	VSAN	VSAN	VSAN	VSAN	
91	Trẻ biết rửa mặt trước khi ăn và sau khi ăn	Dạy trẻ rửa mặt	Tổ chức rửa mặt cho trẻ	Lớp học	Lớp học	VSAN	VSAN	VSAN	VSAN	
102	Trẻ biết làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,...)	Cất lấy giày dép, tự đi dép đúng đôi	Tập đi dép đúng đôi	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
104	Trẻ biết nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: tủ đồ.	Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: tủ đồ.	Thực hành: Nhận dạng ký hiệu tủ đồ	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
117	Trẻ có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,	Nghe âm thanh, tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Lớp học	Lớp học	HĐC				
122	Nhận biết được cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì	Nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì qua đồ vật	Chiếc túi kì diệu	Lớp học	Lớp học		HĐC			
133	Trẻ gọi tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng cá nhân, đồ chơi.	Dạy trẻ nhận biết, gọi tên cách sử dụng dép, bóng.	Đôi dép của bé Quả bóng của bé	Lớp học	Lớp học	HĐH+ HĐNT		HĐH+ HĐNT		
139	Trẻ nhận biết, phân biệt được màu xanh	Dạy trẻ nhận biết Màu xanh	Nhận biết màu xanh						HĐH	
154	Trẻ nghe và hiểu các từ chỉ tên đồ vật, sự vật	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc của đồ chơi	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc về chủ đề	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
158	Trẻ nghe hiểu các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật về chủ đề đồ chơi	Dạy trẻ nghe thơ, ca dao, đồng dao, bài hát, hò vè, câu đố, truyện kể đơn giản về chủ đề đồ chơi	Đồng dao: Tập tầm vông Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	Lớp học	Lớp học		HĐH+ HĐC		HĐH+HĐ C	

171	Trẻ biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Dạy trẻ gọi tên và làm một số hành động của đồ vật: Bế búp bê, ru em ngủ (Vỗ về, bảo em ngủ đi nhé..)	Trò chuyện , cho gọi tên và một số hành động của đồ vật	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
181	Trẻ biết đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Dạy trẻ đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: Đồ chơi	Thơ: Đi dép Thơ: Của chung	Lớp học	Lớp học	HĐH+HĐC		HĐH+HĐC		
194	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Bày tỏ nhu cầu của bản thân	Dạy trẻ sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu của bản thân: Bé muốn uống nước, đi vệ sinh, chơi đồ chơi	Bé muốn đi vệ sinh, Uống nước, muốn ăn. Bé muốn chơi đồ chơi...	Lớp học	Lớp học	VSAN	VSAN	VSAN	VSAN	
201	Trẻ biết lắng nghe cô đọc sách về chủ đề đồ dùng đồ chơi	Dạy trẻ lắng nghe cô đọc sách về chủ đề đồ dùng đồ chơi	Bé nghe cô đọc sách về chủ đề	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
211	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh về chủ đề đồ dùng đồ chơi	Xem tranh và gọi tên sự vật trong truyện	Lớp học	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
220	Trẻ biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	Dạy trẻ nhận biết được một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	Nhận biết đồ dùng đồ chơi yêu thích	Lớp học	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
224	Trẻ biết đeo yếm khi ăn cơm	Dạy trẻ kỹ năng đeo yếm	Bé đeo yếm(Lồng ghép dạy trẻ tự phục vụ bản thân)	Lớp học	Lớp học		HĐH+HĐC			
239	Trẻ biết rửa mặt cho em	Dạy trẻ rửa mặt cho em búp bê	Rửa mặt cho em	Lớp học	Lớp học	VSAN	VSAN	VSAN	VSAN	
249	Trẻ biết chơi đồ chơi cùng bạn	Dạy trẻ chơi với đồ dùng đồ chơi cùng bạn	Bé chơi đồ chơi cùng bạn	Lớp học	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
253	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc trong chủ đề Đồ dùng, đồ chơi	Dạy trẻ nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Đồ chơi"	Dạy hát : Đôi dép xinh Nghe hát:Đu quay Dạy hát Quả bóng Vận động: Quả bóng	Lớp học	Lớp học	HĐH+HĐC	HĐH+HĐC	HĐH+HĐC	HĐH+HĐC	

265	Thích thú khi xem tranh về đồ chơi	Dạy trẻ xem tranh, gọi tên sự vật trong tranh	Xem tranh và gọi tên sự vật trong tranh cùng bạn	Lớp học	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
270	Trẻ biết di màu đồ dùng đồ chơi	Dạy trẻ cách cầm bút màu cái ca	Di màu cái ca	Lớp học	Lớp học	HĐH+HĐG		HĐH+HĐG		
276	Trẻ biết di màu quả bóng	Dạy trẻ cách cầm bút màu quả bóng	Di màu quả bóng	Lớp học	Lớp học			HĐH+HĐG		
284	Trẻ có khả năng dán trang trí hình	Dạy trẻ dán trang trí mũ, xe ô tô	Dán trang trí cái mũ Dán xe ô tô	Lớp học	Lớp học		HĐH+HĐG			
291	Trẻ biết bóp đất, lăn dọc	Dạy trẻ nặn viên bi	Nặn viên bi	Lớp học	Lớp học				HĐH+HĐG	
	Tổng					25	25	25	25	
	Lĩnh vực phát triển thể chất			10		10	10	10	10	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức			3		3	2	2	3	
	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			6		6	6	6	6	
	Lĩnh vực PT TCKNXH-TM			6		6	7	7	6	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			27		27	27	27	25	
	Đón trả trẻ					7	7	7	7	
	Thẻ đục sáng					1	1	1	1	
	Hoạt động góc					1	1	1	1	
	HĐG+HĐC					1	1	1	1	
	Hoạt động ngoài trời					1	1	1	1	
	HĐH+HĐNT					2	1	2	0	
	Hoạt động chiều					3	3	2	2	
	HĐH+HĐC					2	3	2	2	
	Vệ sinh - ăn ngủ					4	4	4	4	
	Hoạt động học					5	5	5	5	
	+ Giờ thể chất					1	1	1	1	

+ Giờ nhận thức							1	0	1	1	
+ Giờ ngôn ngữ							1	1	1	1	
+ Giờ TCKNXH_ thẩm mỹ							2	3	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Đồ dùng của bé	2	Từ 06/10 đến 17/10/2025	Nguyễn Thị Ngọc Yến Đỗ Thị Hằng	
Đồ chơi của bé	2	Từ 20/10 đến 31/10/2025	Đỗ Thị Hằng Nguyễn Thị Ngọc Yến	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh1: Đồ dùng của bé	Nhánh 2: Đồ chơi của bé	Ghi chú
Giáo viên	* <i>Xây dựng môi trường</i> - Lập kế hoạch chủ đề. - Xây dựng môi trường chủ đề phù hợp với từng chủ đề nhánh. - Tạo tâm thế phấn khởi cho trẻ khi trò chuyện về chủ đề. - Album, hộp đồ chơi về các đồ dùng của bé các kĩ năng : xâu, xỏ cài cúc, bấm cúc.... - Lô tô ,tranh ảnh về các đồ dùng của bé: quần áo,giày dép, tất, mũ , khăn để trẻ so hình, tìm đôi và 1 số được cắt thành các miếng ghép rời. - 1 số hình đồ dùng màu xanh, đỏ.	- Lập kế hoạch chủ đề. - Xây dựng môi trường chủ đề phù hợp với từng chủ đề nhánh. - Tạo tâm thế phấn khởi cho trẻ khi trò chuyện về chủ đề. - Suu tầm tranh ảnh về các đồ chơi của bé. - Album về các đồ chơi của bé: búp bê, gấu bông, bóng, xếp hình, xâu vòng, bập bênh... - Lô tô ,tranh ảnh về các đồ chơi của bé: búp bê, gấu bông, bóng, xếp hình, xâu vòng ...vẽ viên để trẻ so hình và 1 số được cắt thành các miếng ghép rời. - 1 số hình đồ chơi có màu xanh, đỏ.	

	Cung cấp cho trẻ những kiến thức về một số đồ dùng của bé(cái gì? Để làm gì?), các kỹ năng mặc và sử dụng đồ dùng bản thân. - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về đồ dùng: Đôi dép xinh, Đu quay, Quả bóng, Đi dép,	Cung cấp cho trẻ những kiến thức về bản thân bé, một số đồ chơi yêu thích của bé và kỹ năng chơi đồ - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về đồ dùng: Đôi dép xinh, Đu quay, Quả bóng, Chiếc xích đu màu đỏ	
Nhà trường	- Cung cấp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	- Cung cấp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	
Phụ huynh	- Mang 1 số đồ dùng của trẻ cho cô (quần áo, giày dép, tất, mũ, khăn.) - Sưu tầm nguyên liệu, các loại sách báo cũ, tranh, ảnh - Kết hợp cùng với GV cung cấp cho trẻ một số kiến thức về các đồ dùng của trẻ, kỹ năng sử dụng đồ dùng cho bản thân.	- Cung cấp cho gv các đồ chơi yêu thích của trẻ. - Sưu tầm tranh ảnh về đồ chơi. - Sưu tầm các nguyên vật liệu làm đồ chơi. - Kết hợp cùng với GV cung cấp cho trẻ một số kiến thức về đồ chơi của bé và kỹ năng sử dụng đồ chơi cho bản thân.	
Trẻ	- Sức khỏe tốt - Hào hứng tham gia hoạt động cùng	- Sức khỏe tốt - Hào hứng tham gia hoạt động cùng	

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: “ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ”

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
1	Đón trả trẻ:	- Trò chuyện với phụ huynh về sở thích, chế độ ăn của trẻ ở nhà như thế nào, tình hình sức khỏe của trẻ. Vận động phụ huynh cho con đi học đầy đủ, đóng góp 1 số nguyên học liệu cho giáo viên làm đồ dùng. - Xem tranh, trò chuyện cùng trẻ về các đồ dùng, đồ chơi của trẻ. - Trẻ nhắc lại các từ chỉ đồ dùng đồ chơi theo mẫu của cô - Nghe cô đọc truyện về đồ dùng đồ chơi của bé - Cô cho trẻ xem tranh và đưa ra các câu hỏi Cái gì đây? để trẻ trả lời.					

		- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình - Nghe các bài hát : Đôi dép xinh, Đu quay, Quả bóng - Nghe tiếng xắc xô.						
2	Thẻ đục sáng	1.Khởi động: Cô và trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn, đi các kiểu : nhanh, chậm cúi lưng, đứng lại thành vòng tròn. 2.Trọng động - BTPTC: “ Tập với bóng” ĐT1: Thổi bóng ĐT2: Hai tay đưa ra trước, hạ xuống. ĐT3: Đưa bóng sang hai bên ĐT4: Ngồi xuống đặt bóng chạm đất 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.						
3	Chơi - tập có chủ định	Nhánh 1 Tuần 1	<i>Ngày 06/10</i> PTTC Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	<i>Ngày 07/10</i> PTNT Đôi dép của bé	<i>Ngày 08/10</i> PTTCKNXH - TM Đi màu cái ca	<i>Ngày 09/10</i> PTNN Thơ: Đi dép	<i>Ngày 10/10</i> PTTCKNXH Dạy hát: Đôi dép xinh	
		Nhánh2 Tuần 2	<i>Ngày 13/10</i> PTTC Bò có mang vật trên lưng	<i>Ngày 14/10</i> PTTCKNXH Dạy trẻ đeo yếm(Lồng ghép dạy trẻ tự phục vụ bản thân)	<i>Ngày 15/10</i> PTTCKNXH - TM Dán trang trí cái mũ	<i>Ngày 16/10</i> PTNN Đồng dao: Tập tầm vông	<i>Ngày 17/10</i> PTTCKNXH Nghe hát: Đu quay	
		Nhánh 2 Tuần 3	<i>Ngày 20/10</i> PTTC Bật qua vạch kẻ	<i>Ngày 21/10</i> PTNT Quả bóng của bé	<i>Ngày 22/10</i> PTTCKNXH - TM Đi màu quả bóng	<i>Ngày 23/10</i> PTNN Thơ: Của chung	<i>Ngày 24/10</i> PTTC KNXH Dạy hát: Quả bóng	
		Nhánh 2 Tuần 4	<i>Ngày 27/10</i> PTTC Vo giấy	<i>Ngày 28/10</i> PTNT Nhận biết	<i>Ngày 29/10</i> PTTCKNXH- TM	<i>Ngày 30/10</i> PTNN	<i>Ngày 31/10</i> PTTCKNXH- TM	

				màu xanh	Nặn viên bi	Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	Vận động: Quả bóng	
4	Chơi -tập ngoài trời	Nhánh 1 Tuần 1	Ngày 06/10 - QS 1 số đồ chơi nguy hiểm trong sân sau - TCVĐ: Nu na nu nống - Chơi tự do	Ngày 07/10 - Quan sát: Tủ đựng đồ dùng cá nhân của bé - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do:	Ngày 08/10 - Quan sát: Giá để ca cốc - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	Ngày 09/10 - Quan sát: Giá để dép, dép - TCVĐ: Tập tầm vòng - Chơi tự do	Ngày 10/10 QS: Cô cùng trẻ chăm sóc cây TCVĐ: Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay - Chơi tự do	
		Nhánh 2 Tuần 2	Ngày 13/10 - QS góc thiên nhiên - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do	Ngày 14/10 - QS: Bình đựng nước muối, nước uống - TCVĐ: “Tập tầm vòng” - Chơi tự do	Ngày 15/10 - QS: Sân khấu - TCVĐ: Bò có mang vật trên lưng - Chơi tự do	Ngày 16/10 - QS: Bàn, ghế khu đọc sách - TCVĐ: Bóng tròn to Chơi tự do	Ngày 17/10 - QS Bà lao công làm việc - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ. - Chơi tự do	
		Nhánh2 Tuần 3	Ngày 20/10 - QS: Cầu trượt - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa - Chơi tự do	Ngày 21/10 - QS: Một số nơi nguy hiểm của đồ chơi ngoài trời - TCVĐ: “Tập tầm vòng” - Chơi tự do	Ngày 22/10 Quan sát: Tháp nước TCVĐ: Trời nắng, trời mưa Chơi tự do	Ngày 23/10 QS: Nghe các âm thanh của các đồ chơi. TCVĐ: Bật qua vạch kẻ Chơi tự do	Ngày 24/10 Quan sát: nhà bóng. TCVĐ: Bé chơi với bóng Chơi tự do	
		Nhánh 4 Tuần 4	Ngày 27/10 - Quan sát : Xích đu	Ngày 28/10 - QS: Con sâu chui	Ngày 29/10 - QS: Khu chợ quê	Ngày 30/10 - QS: Nhà bóng	Ngày 31/10 - QS góc thiên nhiên	

			-TCVĐ “Tập tâm vòng” - Chơi tự do	- TCVĐ: Đuổi theo bóng - Chơi tự do	- TCVĐ: Tập tâm vòng Chơi tự do	- TCVĐ: Nu na nu nống. - Chơi tự do	- TCVĐ: Đuổi theo bóng - Chơi tự do	
5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục Đích – yêu cầu	Nội dung chơi		Chuẩn bị		
		a. Thao tác vai	- Trẻ được làm quen với vai chơi. - Biết bế em, ru em - Trẻ tập làm các thao tác. Bế em, cho em ăn, lau miệng..	- Tập: bế em, cho em ăn, uống, ru ngủ...		- Đồ chơi : bát thìa, bát, ca, đĩa, bếp, nồi, đĩa đồ chơi. - Các thực phẩm đồ chơi (trứng, tôm, cua, rau...) Búp bê, gối, chăn nhỏ		
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết chọn hình giống với hình trong tranh - Trẻ biết xâu thành vòng để tặng cho các cô - Trẻ biết phân biệt được màu đỏ- vàng, xanh - Trẻ biết lựa chọn vòng cho phù hợp	- So hình - So hình quả bóng, cái mũ, cái ca, đôi dép - Xếp hình ngôi nhà - Xâu vòng tặng bạn - Phân biệt màu - Xếp tháp; Tháo lắp vòng		- Cô làm mẫu cho trẻ mẫu so hình quả bóng, quả bóng, cái mũ, cái ca, đôi dép - Hình màu - Khối nhựa, khối gỗ - Hạt, hạt, lọ sữa và dây đủ cho trẻ xâu - Bảng phân biệt màu, đồ chơi màu đỏ, màu vàng, xanh - Tháp vòng		

		c. Nghệ thuật	- Trẻ bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô theo ý thích - Trẻ nhận biết tên, biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc - Trẻ biết lật mở trang sách xem tranh. - Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn - Trẻ thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay để vo	- Cầm bút tô màu, di màu tranh rỗng: đồ dùng, đồ chơi, quần áo, giày dép, mũ, quả bóng, cái ca... - Âm nhạc: Làm quen 1 số dụng cụ âm nhạc - Sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh cô giáo và các bạn trong lớp - Nặn: viên bi, đôi đũa - Vo giấy làm bóng	- Màu và tranh rỗng: đồ dùng, đồ chơi, quần áo, giày dép, mũ, quả bóng, cái ca..., vở bé làm quen với tạo hình cho trẻ. - Trồng, xắc xô, xúc xắc, thanh la, đàn - Sách tranh truyện có hình ảnh về lớp học của bé - Đất nặn - Giấy, báo cũ	
		d. Vận động	- Trẻ biết chơi câu cá, tung bóng, ném bóng, nhảy vào vòng, bước lên-xuống, chui qua cổng - Trẻ biết kéo co giãn cơ tay, chân, đẩy	- Chơi câu cá - Chơi tung bóng, thả bóng - Chơi với vòng - Chơi kéo co giãn cơ tay chân	- Bộ đồ chơi câu cá - Bóng, vòng, ngôi nhà thả bóng, túi cát, gậy thể dục, cổng thể dục, dây đường hẹp - Các khối cao thấp - Kéo co giãn cơ tay, chân, xe, đẩy	

6	Vệ sinh, ăn ngủ		* Vệ sinh: - Cô chú ý nhắc nhở trẻ thực hiện xếp hàng khi rửa tay, rửa mặt nhanh nhẹn, xếp hàng chờ đến lượt, rửa theo bàn. - Giáo dục trẻ không đi chân đất vào nhà vệ sinh. * Ăn trưa: Cô chuẩn bị bàn ăn cho trẻ, đeo yếm cho trẻ - Trò chuyện: Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất - Trò chuyện, nhắc nhở trẻ "gọi" cô có nhu cầu uống nước - Bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi quy định. - Cô chia cơm cho trẻ, chia đĩa, để khăn vào đĩa. - Nhắc nhở trẻ khi ăn giữ trật tự, ăn xong để bát đúng nơi quy định, lau miệng, súc miệng nước muối sau khi ăn. - Sau khi ăn không cất ghế thành chồng cao, không đội ghế lên đầu, không đẩy kéo ghế. * Giờ ngủ: - Trước giờ ngủ: Cô chuẩn bị giát giường, chải chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi vào chỗ ngủ, cho trẻ lấy gối về chỗ ngủ, cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: + Cô cho trẻ ngủ đúng tư thế, ngay ngắn, đúng khoảng cách, tách riêng bạn trai và bạn gái. + Cô chú ý đến những bạn khó ngủ và những bạn có nhu cầu đi vệ sinh. - Khi trẻ ngủ dậy: cho trẻ cất gối, cất chiếu vào tủ giúp cô. - Sau giờ ngủ: + Cô bật nhạc nhẹ nhàng, vận động nhẹ nhàng thả lỏng cơ thể: vươn vai, lắc hông. + Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy.					
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	Ngày 06/10 - Bé nghe cô đọc sách về chủ đề	Ngày 7/10 - Làm quen bài đồng dao “Tập tầm vông”	Ngày 8/10 - Làm quen truyện “ Chiếc	Ngày 9/10 - Cho trẻ tập cất đồ chơi	Ngày 10/10 - Chơi trò chơi: Nghe âm thanh,	

					xích đu màu đỏ”	đúng nơi quy định	tìm đồ vật vừa mới cất giấu	
		Tuần 2	<i>Ngày 13/10</i> - Tập cầm bút tô màu tranh rồng đồ dùng đồ chơi bé thích	<i>Ngày 14/10</i> - Rèn kỹ năng lấy ca đúng ký hiệu, úp ca vào tủ	<i>Ngày 15/10</i> - Ôn lại bài đồng dao: Tập tầm vông	<i>Ngày 16/10</i> - Chơi TC: Chiếc túi kì diệu (Nhận biết cứng - mềm, tròn (nhấn) - xù xì qua đồ vật	<i>Ngày 17/10</i> Bé cùng bạn chơi đeo yếm	
		Tuần 3	<i>Ngày 20/10</i> - Xem sách về chủ đề đồ dùng đồ chơi (Dạy trẻ lật mở trang sách)	<i>Ngày 21/10</i> - Nhận biết đồ dùng đồ chơi yêu thích	<i>Ngày 22/10</i> - Cho trẻ tập cất đồ chơi đúng nơi quy định	<i>Ngày 23/10</i> - ôn lại bài thơ: Cửa chung	<i>Ngày 24/10</i> Bé cùng bạn chơi TC: Chiếc túi kì diệu	
		Tuần 4	<i>Ngày 27/10</i> - Bé chơi đồ chơi cùng bạn	<i>Ngày 28/10</i> - Rèn kỹ năng lấy ca, úp ca vào tủ	<i>Ngày 29/10</i> - Dạy trẻ kỹ năng xếp dép	<i>Ngày 30/10</i> - Chơi trò chơi: Tập tầm vông	<i>Ngày 31/10</i> Cô kể bé nghe: Chiếc xích đu màu đỏ	

XÁC NHẬN CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH